

Bản án số: 36/2025/HNGĐ ST
Ngày: 23/9/2025
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - THANH HÓA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Phương
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hoàng Ngọc Hải
2. Bà Trịnh Thị Loan
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Dân - Thư ký Tòa án TAND khu vực 4 – Thanh Hóa.
- *Đại diện Viện kiểm sát ND khu vực 4 – Thanh Hóa tham gia phiên tòa:* Ông Dương Văn Tuấn, KSV.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa(cơ sở 2) xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2025 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2025/QĐXX-ST ngày 08 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1998. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 7, xã Hoằng Th, tỉnh Thanh Hóa.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Túy Th, sinh năm 1993. Có mặt

Địa chỉ: Thôn Ch, xã Hoằng Ch, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/8/2025, bản tự khai ngày 13/8/2025; Biên bản hòa giải của chị Nguyễn Thị Ph thể hiện:

Chị Nguyễn Thị Ph và anh Nguyễn Túy Th tự nguyện kết hôn với nhau, được UBND xã Hoằng Ch, tỉnh Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2017. Sau khi cưới vợ chồng tôi sống với nhau hạnh phúc thời gian đầu thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, anh Th chời bời đánh đập chị. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Ph đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Túy Th.

Về con: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Nguyễn Túy Th có 02 (hai) con chung cháu họ tên là: Nguyễn Thị Thùy Trang, sinh ngày 28/02/2019 và Nguyễn Túy Sơn, sinh ngày 27/8/2020. Nay ly hôn nguyện vọng của chị Ph được nuôi cháu Nguyễn Thị Thùy Trang và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng. Hiện nay chị làm Công ty mức thu nhập 10 triệu đồng/tháng.

Về tài sản và công nợ: Chị Nguyễn Thị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại lời khai ngày 13/8/2025, Biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Túy Th thể hiện:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Túy Th và chị Nguyễn Thị Ph tự nguyện kết hôn năm 2017 được UBND xã Hoàng Châu, tỉnh Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng không có phát sinh mâu thuẫn gì. Nay chị Ph làm đơn xin ly hôn, nguyện vọng của anh Th mong muốn vợ chồng đoàn tụ nuôi dạy con.

Về con: Anh Nguyễn Túy Th và chị Nguyễn Thị Ph có 02 con chung cháu họ tên là: Nguyễn Thị Thùy Trang, sinh ngày 28/02/2019; Nguyễn Túy Sơn, sinh ngày 27/8/2020. Nay chị Ph làm đơn xin ly hôn nguyện vọng của anh Th được nuôi hai con và không yêu cầu cấp dưỡng. Hiện nay anh Th có nhà đất và có mức thu nhập 13 triệu đồng/tháng.

Về tài sản và công nợ : Anh Nguyễn Túy Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về quá trình tố tụng và đề xuất hướng giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đầy đủ, đảm bảo trình tự, thủ tục từ khi thụ lý, thu thập tài liệu chứng cứ, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ các quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về hôn nhân: cho chị Nguyễn Thị Ph được ly hôn với Nguyễn Túy Th.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Thùy Trang cho chị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Túy Sơn cho anh Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Nguyễn Túy S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 24, Điều a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

chị Nguyễn Thị Ph phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về thủ tục tố tụng:* Chị Nguyễn Thị Ph khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Túy Th và xin được nuôi con chung. Căn cứ vào quy định tại Điều 68 BLTTDS xác định chị Ph là nguyên đơn, anh Th là bị đơn.

[1.2] *Về thẩm quyền giải quyết:* Anh Nguyễn Túy Th có địa chỉ tại thôn Châu Ph, xã Hoàng Ch, tỉnh Thanh Hóa. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 28, 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 1 mục 2 Luật số: 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ph thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[1.3] *Về quan hệ pháp luật:* Chị Nguyễn Thị Ph khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Túy Th và đề nghị Tòa án giải quyết việc nuôi con chung nên được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình thuộc lĩnh vực dân sự.

Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân dẫn đến tình trạng tranh chấp mâu thuẫn theo quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự, lãnh đạo địa phương UBND xã Hoàng Ch xác nhận: Chị Nguyễn Thị Ph và Nguyễn Túy Th tự nguyện kết hôn được UBND xã Hoàng Ch, tỉnh Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2017. Nguyên nhân mâu thuẫn địa phương không nắm bắt được, vì vợ chồng anh Th, chị Ph không báo cáo chính quyền địa phương. Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung cháu tên là Nguyễn Thị Thùy Trang, sinh ngày 28/02/2019; Nguyễn Túy Sơn, sinh ngày 27/8/2020.

[2] Về nội dung:

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Ph và anh Nguyễn Túy Th kết hôn với nhau vào năm 2017 trên cơ sở tự nguyện, do Ủy ban nhân dân xã Hoàng Ch cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân gia đình, là hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng anh chị sống với nhau hòa thuận một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, không thể hòa giải được. Chị Ph có nguyện vọng xin được ly hôn anh Thanh. Anh Th có nguyện vọng đoàn tụ, đến nay chị Ph vẫn cương quyết xin được ly hôn anh. Do đó, HĐXX xét thấy tình cảm của anh, chị thực sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng Điều 51,56 Luật hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Ph là cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Túy Th là phù hợp với

tình trạng hôn nhân của anh chị.

[2.2] Về con: Vợ chồng anh chị có 02 con chung cháu họ tên là Nguyễn Thị Thùy Trang, sinh ngày 28/02/2019; Nguyễn Túy Sơn, sinh ngày 27/8/2020.

Xét yêu cầu nuôi con của chị Nguyễn Thị Ph: Chị có nguyện vọng được nuôi cháu Nguyễn Thị Thùy Trang là phù hợp. Hiện nay, chị Ph có mức thu nhập ổn định, cháu Trang là con gái đến độ phát triển về tâm sinh lý, nên cần giao cho chị Ph trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu.

Xét yêu cầu nuôi con của anh Nguyễn Túy Th: Anh Th có nguyện vọng được nuôi cháu Nguyễn Thị Thùy Trang và cháu Nguyễn Túy Sơn. Quá trình giải quyết vụ án anh xuất trình giấy chứng nhận quyền sử dụng đất(photo) và mức lương. HĐXX xét thấy, nếu giao cả hai cháu cho anh Th là không phù hợp, để đảm bảo cho các cháu ăn học và phát triển nên cần giao cho mỗi người nuôi một cháu. Giao cháu Nguyễn Túy Sơn cho anh Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị Ph, anh Nguyễn Túy Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[2.3] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Ph, anh Nguyễn Túy Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ph phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 1 mục 2 Luật số: 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 51, khoản 1 Điều 56,58,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ph được ly hôn anh Nguyễn Túy Th.

Về con chung: Công nhận cháu Nguyễn Thị Thùy Trang, sinh ngày 28/02/2019; Nguyễn Túy Sơn, sinh ngày 27/8/2020 là con chung của anh Nguyễn Túy Th và chị Nguyễn Thị Ph.

Giao cho chị Nguyễn Thị Ph trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Thùy Trang. Giao cho anh Nguyễn Túy Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Túy Sơn , cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về pháp luật.

Anh Nguyễn Thúy Th và chị Nguyễn Thị Ph có quyền và nghĩa vụ thăm nom,

chăm sóc con chung. Anh Th, chị Ph và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở. Nếu anh Th, chị Ph lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh Th, chị Ph có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh chị.

Về cấp dưỡng: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ph phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000182 ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa. Chị Ph đã nộp xong tiền án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ph có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án. Bị đơn anh Nguyễn Túy Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND KV4 Thanh Hóa;
- Chi cục THA DS tỉnh T.Hóa;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Phương